

KHAI THÁC CÁC GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HÓA TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH Ở LẠNG SƠN

GIANG THỊ HUYỀN*

Tóm tắt: Ngày nay Di sản văn hóa đã được coi là nguồn tài nguyên nhân văn quan trọng cho phát triển du lịch. Ở nhiều địa phương, việc bảo tồn gắn với khai thác, phát huy hiệu quả giá trị của di sản đã góp phần đưa di sản trở thành sản phẩm văn hóa - du lịch đặc trưng nhằm hấp dẫn và thu hút khách du lịch tham quan và trải nghiệm. Bài viết phân tích những tiềm năng kết nối giữa di sản văn hóa với phát triển du lịch ở tỉnh Lạng Sơn - một địa phương có hệ thống di sản văn hóa rất đa dạng và giàu bản sắc.

Từ khóa: Du lịch; giá trị di sản văn hóa; Lạng Sơn.

Đặt vấn đề

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng gia tăng mạnh mẽ, nhiều quốc gia đã lựa chọn ưu tiên ngành “công nghiệp không khói”, đặc biệt là du lịch di sản văn hóa (DSVH) là một trong số chiến lược phát triển bền vững vì nó không chỉ đem lại nguồn lợi cao và còn tuyên truyền, quảng bá văn hóa dân tộc. Quyết định số 147/QĐ-TTg, ngày 22-1-2020, của Thủ tướng Chính phủ, về “Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030” xác định: “Tập trung xây dựng hệ thống sản phẩm, loại hình du lịch đặc trưng và chất lượng cao trên cơ sở phát huy giá trị tài nguyên du lịch độc đáo, đặc sắc, có thể mạnh nổi trội. Đặc biệt tập trung phát triển các loại hình, sản phẩm du lịch văn hóa gắn với di sản, lễ hội tham quan và tìm hiểu văn hóa, lối sống địa phương, phát triển du lịch làng nghề và du lịch cộng đồng kết hợp nghỉ tại nhà dân” [2, tr.25]. Là một tỉnh có thể mạnh về nguồn tài nguyên du lịch nhân văn - tài nguyên du lịch tự nhiên đa dạng và chiều sâu văn hóa của một vùng đất, những năm qua, Lạng Sơn rất quan tâm đầu tư phát triển du lịch gắn với bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa. Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 21/8/2010 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2010-2020 và tầm nhìn đến năm 2030” đã khẳng

định hướng đi cho phát triển du lịch Lạng Sơn: “Bảo đảm với tốc độ nhanh và bền vững một cách toàn diện về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, môi trường và an ninh quốc phòng gắn với việc bảo tồn thiên nhiên, giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa bản địa” [3, tr.25].

1. Di sản văn hóa Lạng Sơn - Nguồn tài nguyên nhân văn giàu giá trị

Theo số liệu thống kê mới nhất, hiện nay trên toàn tỉnh Lạng Sơn có 421 di tích, trong đó có 335 di tích đã được kiểm kê và 128 điểm đã được xếp hạng. Các di tích được phân chia thành 4 loại hình: Di tích Lịch sử văn hóa: 183/421 (43,7%), Kiến trúc - nghệ thuật: 174/421 (41,83%), Khảo cổ học: 38/421 (9,03%), Danh lam - thắng cảnh: 26/421 (6,17%) [4, tr.16]. Trong đó có 02 khu di tích xếp hạng Quốc gia đặc biệt; 28 di tích và cụm di tích xếp hạng Quốc gia; 98 di tích xếp loại cấp Tỉnh. Đáng lưu ý là Lạng Sơn có Khu Di tích lịch sử Chi Lăng - “Bảo tàng lịch sử ngoài trời lớn nhất thế giới” gắn liền với chiến công hiển hách của Ông Cha ta trong cuộc kháng chiến chống quân Minh. Một trong những mốc son, cùng với những địa danh Bạch Đằng, Đống Đa đã làm nên trang sử hào hùng chống giặc ngoại xâm của dân tộc Việt Nam.

Nổi tiếng là vùng đất “Trần doanh bát cảnh”, từ xa xưa Lạng Sơn được biết đến là vùng đất được thiên nhiên ban tặng nhiều danh lam thắng cảnh đặc sắc như: Quần thể di tích danh thắng Nhị - Tam Thanh - Thành Nhà Mạc -

* Học viện Chính trị Khu vực I.

Núi Nàng Tô Thị với đặc điểm có vị trí nằm trong lòng Thành Phố Lạng Sơn, là một trong những danh thắng ít có ở Việt Nam là trong động có chùa, có suối, bên cạnh đó là di tích lịch sử Thành Nhà Mạc; có quần thể Núi Mẫu Sơn diện tích khoảng hơn 10.000 ha, là nơi được đánh giá hội tụ giá trị về sinh thái, văn hóa, lịch sử, vị trí chỉ cách Thành phố Lạng Sơn khoảng 30 km, với hàng trăm ngọn núi lớn nhỏ, là nơi duy nhất có núi cha và núi mẹ (với đỉnh núi Cha cao 1541m, đỉnh núi Mẹ cao 1520m so với mực nước biển), có di tích Núi Phật Chi, Khu Linh Địa Cổ, có hệ thảm động thực vật phong phú và đặc sắc.

Là một vùng đất cổ, nơi sinh sống và hội tụ lâu đời của 7 dân tộc, trong đó người Tày và người Nùng chiếm tới gần 80% dân số toàn Tỉnh, văn hóa "Xứ Lạng" cũng in đậm dấu ấn văn hóa vùng miền với đặc trưng về phong tục, tập quán, hệ thống lễ hội phong phú, đặc sắc cùng nhiều giá trị văn hóa phi vật thể có giá trị. Trong đó, hệ thống lễ hội chính là "bức tranh tổng hợp" phản ánh đời sống vật chất và tinh thần của cộng đồng. Theo thống kê, hiện nay, toàn tỉnh có khoảng 340 lễ hội lớn nhỏ, trong đó những lễ hội đặc sắc nhất phải kể đến: Lễ hội Đền Kỳ Cùng - Tả Phủ (TP. Lạng Sơn); Lễ hội Bùng Kham (Tràng Định), Lễ hội Ná Nhèm (Bắc Sơn), Lễ hội Trờ Ngò (Hữu Lũng); Lễ hội Phai Lừa (Bình Gia)... Ngoài ra, Lạng Sơn cũng là vùng đất nổi tiếng với các lễ hội nằm trong hệ thống tín ngưỡng bản địa của Người Việt: Thờ Mẫu (Lễ hội Đồng Đăng, Bắc Lệ)...

Như vậy có thể thấy, hệ thống di sản văn hóa ở Lạng Sơn rất phong phú và đa dạng: tồn tại ở hầu hết các loại hình; mỗi dạng lại có những sắc thái văn hóa cũng rất độc đáo, đặc sắc: từ những di sản gắn với chiều sâu của lịch sử dân tộc đến giá trị mang bản sắc độc đáo của các dân tộc và sắc thái vùng miền; từ tín ngưỡng dân gian, bản địa đến giao thương thời mở cửa... Bức tranh văn hóa đa sắc màu, hấp dẫn chính là nguồn tài nguyên nhân văn giàu giá trị tạo nên

sự hấp dẫn, phong phú và đa dạng cho ngành du lịch Lạng Sơn hiện nay và cho tương lai.

2. Phát triển du lịch gắn kết với bảo tồn các giá trị di sản văn hóa

"Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2010-2020 và tầm nhìn đến năm 2030" xác định các sản phẩm chủ yếu của du lịch Lạng Sơn trong thời gian tới, trong đó tập trung vào một số loại sản phẩm chính như sau:

- *Du lịch gắn với văn hóa*: Du lịch tâm linh, tham quan di tích lịch sử, nghiên cứu tìm hiểu văn hóa, lối sống của đồng bào các dân tộc sinh sống tại các địa phương. Với nhiều các món ngon nổi tiếng, tiêu biểu như: Bánh cuốn trứng, lợn quay, vịt quay, khâu nhục, bánh ngải, bánh Cao Sắng... để phát triển sản phẩm du lịch thưởng thức ẩm thực xứ Lạng cho khách du lịch.

- *Du lịch gắn với các cửa khẩu*: du lịch tham quan mua sắm, du lịch quá cảnh, du lịch công vụ, du lịch MICE (hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm)...

- *Du lịch gắn với sinh thái - nghỉ dưỡng*: tham quan hang động, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng trên núi kết hợp với thể thao - mạo hiểm, du lịch nông nghiệp, du lịch vui chơi giải trí cuối tuần...

- *Du lịch cộng đồng*: Du lịch ẩm thực, du lịch lễ hội...

- *Du lịch gắn với nghề thủ công truyền thống*: đây là những địa điểm tham quan, trải nghiệm cho du khách, đồng thời cũng là nơi giới thiệu các mặt hàng sản xuất của các làng nghề truyền thống trong tỉnh và các mặt hàng lưu niệm, quà tặng, giới thiệu ẩm thực... cho khách du lịch.

Nhờ xác định được hướng đi đúng đắn, khai thác được tiềm năng và xây dựng được sản phẩm đặc trưng có khả năng cạnh tranh nên trong những năm qua, lượng du khách đến với Lạng Sơn tăng liên tục. Đồng thời doanh thu hàng năm cũng tăng theo. Thống kê cho thấy, giai đoạn từ 2016 - 2019, Lạng Sơn đón 10.213.000 lượt khách tham quan du lịch, trong đó, khách nội địa 8.760.450 lượt; khách

quốc tế 1.452.550 lượt. Mỗi năm trung bình tăng 15,42%. Doanh thu đạt 3.175 tỷ VNĐ, mỗi năm tăng TB 18,38%. Cụ thể qua các năm như sau: [4, tr.64]

Bảng 1. Lượt khách và doanh thu ngành du lịch tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2016-2019

STT	Năm	Lượt khách/tăng		Doanh thu/tăng	
1	2016	1.813.000	4,7%	679 tỷ VNĐ	4,8%
2	2017	2.640.000	45,5%	910 tỷ VNĐ	34%
3	2018	2.808.000	6,3%	900 tỷ VNĐ	1,1 %
4	2019	2.952.000	5,16%	1.226 tỷ VNĐ	36,2%

(Nguồn: UBND tỉnh Lạng Sơn, Quyết định số 855/QĐ-UBND ngày 22/4/2021)

Việc khai thác di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch không những đem lại nhiều lợi ích kinh tế - xã hội mà còn góp phần vào việc bảo tồn và phát huy giá trị của di sản trong việc giới thiệu, truyền tải thông điệp về vẻ đẹp của con người, vùng đất “Xứ Lạng” đến với du khách trong nước và bạn bè quốc tế. Các điểm đến của du lịch Lạng Sơn không chỉ đơn thuần là tên đất, tên người. Đến với: Tam Thanh, Nhị Thanh, Kỳ Cùng, Tô Thị... là trở về với “miền cổ tích”; *Ái Nam Quan* gợi nhớ về một vùng biên viễn xa xôi - Nơi chứng kiến và ghi dấu biết bao thăng trầm của lịch sử dân tộc. *Chi Lăng, Bắc Sơn* là niềm tự hào về những trang sử hào hùng, chói lọi của Cha Ông trong lịch sử chống ngoại xâm. Đặc biệt, sản phẩm du lịch - tâm linh - lễ hội trong thời gian qua luôn là điểm nhấn trong các tour du lịch đầu xuân của du khách đến với Lạng Sơn. Đầu tư cho du lịch văn hóa - tâm linh ngày càng được đẩy mạnh ở quy mô và tính chất hoạt động. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, việc khai thác giá trị di sản văn hóa cho phát triển du lịch ở Lạng Sơn còn nhiều hạn chế, chưa tương xứng với tiềm năng rất to lớn của hệ thống đồ sộ các di sản văn hóa; sản phẩm du lịch chậm đổi mới, chưa đáp ứng được nhu cầu của du khách; chưa xây dựng và kết nối được hệ thống di sản vật thể và phi vật thể hình thành những không gian lớn, những biểu tượng tiêu biểu mang đặc trưng riêng của Tỉnh để tạo nên sức đột phá, hấp dẫn cho du khách trong và ngoài nước.

3. Một số giải pháp cơ bản nâng cao hiệu quả khai thác giá trị di sản văn hóa với phát triển du lịch ở Lạng Sơn những năm tới

3.1. Nâng cao nhận thức về vai trò, giá trị của di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch

Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng dân cư để hiểu rõ hơn về vai trò và ý nghĩa của việc giữ gìn, phát huy giá trị di sản phục vụ phát triển du lịch, qua đó tạo sự đồng thuận giữa các bên liên quan trong việc triển khai các hoạt động văn hóa và du lịch tại địa phương.

Tăng cường công tác xúc tiến quảng bá các giá trị văn hóa và lễ hội thông qua các ấn phẩm truyền thông, truyền hình. Xây dựng và tổ chức các chương trình tập huấn, quảng bá, xúc tiến du lịch có trọng tâm, trọng điểm gắn với các sự kiện văn hóa lễ hội, hội chợ, hội nghị, hội thảo. Tích cực triển khai thực hiện công tác xã hội hóa và tăng cường liên kết hợp tác với các tỉnh, thành phố trong hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch. Xây dựng hình ảnh lễ hội, văn hóa và các loại hình du lịch, tạo ra sức hấp dẫn riêng đối với du khách bằng các hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; xây dựng các cụm pa nô, biển quảng cáo về du lịch; xây dựng băng video, đĩa CD - Rom, Website, sổ tay du lịch; tăng cường quảng bá du lịch gắn kết với hoạt động xúc tiến du lịch, các hoạt động xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư.

3.2. Đầu tư xây dựng các sản phẩm du lịch đặc thù của địa phương, có sức cạnh tranh cao

So với nhiều tỉnh miền núi phía Bắc, Lạng Sơn là tỉnh có tiềm năng rất lớn cho phát triển du lịch. Với hệ thống di sản văn hóa và các lễ hội dày đặc, việc đặt trọng tâm chiến lược phát triển du lịch của Tỉnh gắn với sản phẩm du lịch văn hóa tâm tinh - lễ hội là hoàn toàn đúng đắn. Tuy nhiên, để có được sản phẩm du lịch đặc sắc, mang đậm dấu ấn địa phương, có khả năng cạnh tranh cao, Tỉnh cần tập trung đầu tư xây dựng một số sản phẩm tiêu biểu. Với những sản phẩm đã có thương hiệu như: Khu Danh thắng Tam Thanh - Nhị Thanh, Thành Nhà Mạc, Tượng Nàng Tô Thị... tập trung chiều sâu, nâng cao chất lượng tham quan, dịch vụ. Đặc biệt, Lạng Sơn có Lễ hội Kỳ Cùng - Tà Phũ diễn ra từ 22 đến 27 tháng Giêng hàng năm. Đây là lễ hội rất độc đáo, hấp dẫn, mang đậm dấu ấn đặc sắc của địa phương, vùng miền có thể trở thành hình ảnh quảng bá cho văn hóa Xứ Lạng. Những năm gần đây, khi tổ chức thu hút được hàng vạn lượt người tham gia. Tuy nhiên, để lễ hội ngày càng được mở rộng về quy mô và hấp dẫn hơn, ngoài không gian và các hoạt động chính của lễ hội truyền thống, cần mở rộng hơn nữa "không gian ngoài lễ hội", đồng thời cũng cần bổ sung thêm vào hoạt động của lễ hội nhiều sinh hoạt văn hóa, các trải nghiệm về cuộc sống của cộng đồng cư dân bản địa để phong phú hơn. Ngoài ra, Lạng Sơn còn rất nhiều tiềm năng để có thể xây dựng, phát triển thêm các tour, tuyến du lịch mới, độc đáo. Những năm tới, nếu Hồ sơ đề nghị UNESCO công nhận dãy núi đá vôi và Thung lũng Bắc Sơn là Công viên địa chất toàn cầu được công nhận chắc chắn sẽ mở ra một hướng đi mới rất rộng mở cho du lịch Lạng Sơn. Đồng thời, tiếp tục đa dạng hóa các loại hình du lịch, trong đó tập trung định hướng, quy hoạch phát triển du lịch gắn du lịch sinh thái với du lịch làng nghề, du lịch nông nghiệp để tạo nên sản phẩm khác

biệt; tăng cường vai trò phối hợp liên ngành nông nghiệp - du lịch trong quá trình triển khai các chương trình chung về phát triển du lịch bền vững, gắn với xây dựng nông thôn mới. Mỗi cộng đồng ở Lạng Sơn có một đặc thù khác nhau, đây chính là lợi thế lớn cho việc phát triển từng sản phẩm riêng cũng như tạo thành một hệ thống hay một chuỗi trải nghiệm cho du khách với phong cách cộng đồng mới lạ. Tại Bắc Sơn, du khách có thể kết hợp trải nghiệm làm nông nghiệp, trekking, thư giãn với không gian sinh thái nhà sàn - thung lũng hoa, ở Hữu Lũng là kiểu du lịch cộng đồng sinh thái của rừng đặc dụng và khu bảo tồn thiên nhiên; ở khu vực núi Mẫu Sơn là trải nghiệm của du lịch trekking, khám phá, mạo hiểm thích hợp với du khách ưa thích tự do.

3.3. Tăng cường ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin và truyền thông đại chúng

Việc sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông đại chúng để quảng bá hình ảnh đất và người đến du khách trong nước và quốc tế hiện nay đang là vấn đề bắt cập đối với Lạng Sơn. Công tác quảng bá văn hóa, du lịch mới đang chỉ phụ thuộc vào các cơ quan quản lý cấp tỉnh như Sở Văn hóa - TT&DL Lạng Sơn, Ban quản lý khu di tích; Báo Lạng Sơn; Đài phát thanh truyền hình Tỉnh; Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn, còn thực tế đồng bào các dân tộc trên địa bàn chưa có điều kiện, chưa đủ năng lực để khai thác. Trong thời gian tới cần thường xuyên đưa tin, giới thiệu về các giá trị văn hoá, DSVH của địa phương. Công nghệ thông tin và truyền thông đại chúng được quan tâm phát triển sẽ góp phần nâng cao dân trí của nhân dân, là điều kiện để nhân dân học hỏi, tiếp thu những cách làm hay, hiệu quả cũng như tinh hoa văn hoá của các vùng, miền, các quốc gia dân tộc trên thế giới. Đồng thời, xây dựng hệ thống thông tin du lịch (website, bản đồ, chỉ dẫn, quầy thông tin du lịch, tờ rơi...) tiện ích, đa dạng thông tin, bằng những ngôn ngữ quốc tế

chính; xây dựng các chương trình quảng bá du lịch tỉnh ra quốc tế (quảng cáo trên các cơ quan truyền thông, tham gia các sự kiện du lịch quốc tế lớn, quảng bá du lịch Lạng Sơn trong các sự kiện quốc tế).

3.4. Tăng cường liên kết, hợp tác với bên ngoài để thực hiện có hiệu quả bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa gắn với du lịch

Tăng cường liên kết giữa các ngành, các lĩnh vực nhằm nâng cao hiệu quả vốn đầu tư. Trong đó, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Lạng Sơn cần chủ động nắm bắt các kế hoạch của tỉnh, của các ngành để tham mưu, đề xuất lồng ghép các mục tiêu phát triển văn hóa và du lịch liên quan.

Xây dựng các chương trình hợp tác trong kết nối các doanh nghiệp du lịch, trong quảng bá văn hóa và lễ hội chung cho các địa phương có tính tương đồng, có sản phẩm du lịch tương đồng; hợp tác, liên kết tổ chức các lễ hội, sự kiện; hợp tác trong việc đưa các giá trị văn hóa liên quan phát huy tại các điểm đến du lịch. Xây dựng cơ chế liên kết phát triển sản phẩm du lịch giữa ngành du lịch và các ngành liên quan (giao thông, văn hoá, nông nghiệp, truyền thông, thương mại...); tạo cơ chế liên kết chặt chẽ giữa các đơn vị quản lý phát triển du lịch từ cấp tỉnh tới cấp huyện, ban quản lý khu/điểm du lịch; tạo cơ chế liên kết phát triển sản phẩm du lịch giữa tỉnh và các điểm đến du lịch nổi bật trong vùng (Hà Nội - Quảng Ninh, Hải Phòng, Bắc Giang, Bắc Ninh, các tỉnh trong khối Việt Bắc, Các tỉnh

Tây Bắc mở rộng, các tỉnh trong nhóm Đông Bắc và thành phố Hồ Chí Minh...), quốc tế (với các nước trong khu vực ASEAN, Trung Quốc).

Kết luận

Khai thác sản phẩm du lịch dựa vào giá trị di sản văn hóa gắn với mỗi địa phương, mỗi vùng miền là hướng đi đúng đắn, vừa phù hợp với xu hướng phát triển tất yếu của du lịch hiện nay, vừa tạo ra những sản phẩm độc đáo, phát huy được lợi thế cạnh tranh. Tuy nhiên, phát triển du lịch trên cơ sở khai thác các di sản văn hóa là luôn gắn công tác bảo tồn tính đa dạng, gìn giữ các giá trị di tích lịch sử văn hoá với việc khai thác phục vụ du lịch; đồng thời, việc bảo vệ tồn tạo di tích phải hướng tới phục vụ ngày càng tốt hơn các đối tượng đến tham quan nghiên cứu, trong đó có khách du lịch. Vì vậy, việc khai thác và phát huy giá trị di sản phải luôn đi đôi với công tác quản lý, bảo tồn. Mặt khác, phải coi đây không chỉ là công việc của riêng các cơ quan quản lý mà nó là trách nhiệm của cả cộng đồng, từ mỗi người dân, du khách. Du lịch Lạng Sơn nói riêng và du lịch Việt Nam nói chung phát triển chắc chắn sẽ góp phần gìn giữ, bảo tồn và phát huy các giá trị của di sản như Văn kiện Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: "Gắn phát triển văn hóa với phát triển du lịch, đưa du lịch thành một ngành kinh tế mũi nhọn, đồng thời bảo vệ, gìn giữ tài nguyên văn hóa cho các thế hệ mai sau" [1, tr.145 -146]. ■

Tài liệu tham khảo:

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [2] Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 22/1/2020 về *Phê duyệt chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030*.
- [3] UBND tỉnh Lạng Sơn, Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 21/8/2010 về việc *phê duyệt "Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2010-2020 và tầm nhìn đến năm 2030"*.
- [4] UBND tỉnh Lạng Sơn, Quyết định số 855/QĐ-UBND ngày 22/4/2021 về việc *Phê duyệt đề án bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị hệ thống di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2030*.